

Day và Học

NGÀY NAY

TODAY'S TEACHING & LEARNING MAGAZINE

ISSN 1859 2694

TẠP CHÍ CỦA TRUNG ƯƠNG HỘI KHUYẾN HỌC VIỆT NAM



Kì 2 - 03/2021

■ **HỌC TẬP VÀ LÀM THEO PHONG CÁCH NGHIÊN CỨU, HỌC TẬP LÝ LUẬN CỦA HỒ CHÍ MINH**

STUDYING AND FOLLOWING HO CHI MINH'S STYLE OF THEORETICAL STUDYING

HÀ THỊ THU HẰNG - TRẦN HỒNG HẢI

■ **VAI TRÒ CỦA GIÁO DỤC TRONG ĐÀO TẠO VÀ PHÁT TRIỂN NGUỒN NHÂN LỰC HIỆN NAY**

DRAWING THERAPY FOR CHILDREN WITH SPECIAL CIRCUMSTANCES - THEORY AND PRACTICAL ACTIVITIES

NGUYỄN THỊ MINH TUYẾT - NGUYỄN THỦY TIẾN

■ **ỨNG DỤNG CHATBOT - TRÍ TUỆ NHÂN TẠO TRONG HOẠT ĐỘNG DẠY VÀ HỌC**

CHATBOT APPLICATION - ARTIFICIAL INTELLIGENCE IN TEACHING AND LEARNING ACTIVITIES

HUỲNH THỊ NHẬT HẰNG

■ **NĂNG CAO NĂNG LỰC GIẢNG DẠY THEO MÔ HÌNH STEM TRONG ĐÀO TẠO SINH VIÊN NGÀNH SƯ PHẠM SINH HỌC TRƯỜNG ĐẠI HỌC AN GIANG**

ENHANCING STUDENTS TEACHING CAPACITY BASING STEM EDUCATION MODEL IN TRAINING BIOLOGY TEACHER AT AN GIANG UNIVERSITY

KHUU PHƯƠNG YẾN ANH

Học Học nữa Học mãi!



SỐ KÌ 2 - 3/2021

TỔNG BIÊN TẬP

GS.TS. Nguyễn Như Ý

HỘI ĐỒNG BIÊN TẬP

GS.TS. Phạm Tất Dong

(Chủ tịch)

PGS.TS. Đặng Quốc Bảo

Trần Chút

GS.TS. Phạm Minh Hạc

GS.TS. Đỗ Việt Hùng

GS.TS. Nguyễn Thị Mỹ Lộc

PGS.TS. Nguyễn Trí

GS.TS. Nguyễn Như Ý

TRƯỞNG BAN TRỊ SỰ

ThS. Nguyễn Thị Bình

TRÌNH BÀY

Ngô Tráng Kiệt

Mạnh Hùng

MỤC LỤC/ CONTENTS

- **Bạch Hoàng Khánh:** Biện pháp nâng cao chất lượng nguồn nhân lực khoa học xã hội và nhân văn trong các nhà trường quân đội trước tác động cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư/ *Measures to improve the quality of human resources in Social Sciences and Humanities at military schools before the impact of the fourth industrial revolution* 6
- **Phạm Thị Kim Liên - Đào Thị Kim Quế:** Một số giải pháp nâng cao chất lượng giảng dạy và nghiên cứu khoa học ở các trường đại học nhằm đáp ứng yêu cầu của cuộc cách mạng công nghiệp 4.0/ *Some solutions to improve the quality of teaching and scientific research at universities to meet the requirements of the industrial revolution 4.0* 8
- **Hà Thị Thu Hằng - Trần Hồng Hải:** Học tập và làm theo phong cách nghiên cứu, học tập lý luận của Hồ Chí Minh/ *Studying and following Ho Chi Minh's style of theoretical studying* 12
- **Nguyễn Thị Lệ Hương:** Tư tưởng giáo dục mở của Hồ Chí Minh và việc xây dựng nền giáo dục mở Việt Nam hiện nay/ *Ho Chi Minh's ideology on the construction of open education in Vietnam today* 15
- **Bùi Lê Anh:** Tư tưởng Hồ Chí Minh về xây dựng nền giáo dục mới xã hội chủ nghĩa: Vận dụng vào sự nghiệp cách mạng Việt Nam hiện nay/ *Ho Chi Minh's Ideology on building a new socialist education: Applying it to the cause of the Vietnamese revolution today* 18
- **Hồ Bích Ngọc - Vũ Thị Thu Hương:** Giáo dục đạo đức cho thanh niên trong Di chúc của Chủ tịch Hồ Chí Minh/ *Ethical education for young people according to President Ho Chi Minh's Testament* 21
- **Trần Thị Hồng Thu:** Một số giải pháp đấu tranh phòng, chống tham nhũng ở nước ta hiện nay theo tư tưởng Hồ Chí Minh/ *Some solutions to fight against corruption in our country today according to Ho Chi Minh's Ideology* 25
- **Lê Ngọc Oanh:** Xây dựng nền văn hóa nghệ thuật ở Việt Nam hiện nay theo tư tưởng Hồ Chí Minh/ *Building art culture in Vietnam today according to Ho Chi Minh's Ideology* 28
- **Bùi Minh Thuận:** Vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh về xây dựng nền quốc phòng toàn dân ở Trường Đại học Công nghiệp Thực phẩm TP. Hồ Chí Minh hiện nay/ *Applying Ho Chi Minh's Ideology on building an all-people defense at Ho Chi Minh City University of Food Industry* 30
- **Đỗ Thị Hoa:** Tổng kết thực tiễn và nghiên cứu lý luận - Ý nghĩa đối với công tác tư tưởng lý luận của quân đội hiện nay/ *Summary of practice and theoretical research - The meaning for the military's ideological work today* 32
- **Đậu Thị Hồng:** Giáo dục giá trị nhân văn truyền thống nhằm xây dựng lối sống lành mạnh cho sinh viên Việt Nam hiện nay: Một số vấn đề lý luận và thực tiễn/ *Educating traditional humanistic value to build healthy lifestyle for Vietnamese students today: some theoretical and practical issues* 36
- **Nguyễn Thị Minh Tuyết - Nguyễn Thùy Tiên:** Vai trò của giáo dục trong đào tạo và phát triển nguồn nhân lực hiện nay/ *The role of education in training and developing human resources today* 40
- **Huỳnh Thị Nhật Hằng:** Ứng dụng Chatbot - trí tuệ nhân tạo trong hoạt động dạy và học/ *Chatbot application - Artificial Intelligence in teaching and learning activities* 43
- **Nguyễn Tuấn Hạnh:** Phát triển năng lực giải quyết vấn đề học viên ở nhà trường quân đội thông qua sử dụng tình huống dạy học/ *Developing student problem-solving competencies in military schools through using teaching situations* 48
- **Khưu Phương Yến Anh:** Nâng cao năng lực giảng dạy theo mô hình Stem trong đào tạo sinh viên ngành Sư phạm Sinh học Trường Đại học An Giang/ *Enhancing students' teaching capacity basing STEM education model in training biology teacher at An Giang University* 50
- **Nguyễn Phương Lan:** Kiểm tra đánh giá kết quả học tập theo hướng phát triển năng lực của người học ở Trường Đại học Hồng Đức hiện nay/ *Examining and evaluating learning results towards in the period of educational innovation at Hong Duc University* 54

• Toà soạn và Trị sự: Nhà số 1, Ngõ 29, Phố Võng Thị, Quận Tây Hồ, TP. Hà Nội

• Điện thoại và Fax: (024) 37531012 Email: dvh_nn@yahoo.com

• Giấy phép xuất bản: Số 413/GP-BVHTT do Bộ VHTT cấp ngày 23-9-2002

• Đại diện tại bắc miền Trung: Phạm Quang Ái, Sở GD & ĐT Hà Tĩnh * ĐT: (039). 3690049

• Tại Thanh Hoá: 150 Phố Mũi, TP. Thanh Hoá * ĐT: (037). 3675300

Giá: 28.000 đ

Học
Học nữa
Học mãi!



SỐ KÌ 2 - 3/2021

TỔNG BIÊN TẬP

GS.TS. Nguyễn Như Ý

HỘI ĐỒNG BIÊN TẬP

GS.TS. Phạm Tất Dong

(Chủ tịch)

PGS.TS. Đặng Quốc Bảo

Trần Chút

GS.TS. Phạm Minh Hạc

GS.TS. Đỗ Việt Hùng

GS.TS. Nguyễn Thị Mỹ Lộc

PGS.TS. Nguyễn Trí

GS.TS. Nguyễn Như Ý

TRƯỞNG BAN TRỊ SỰ

ThS. Nguyễn Thị Bình

TRÌNH BÀY

Ngô Tráng Kiện

Mạnh Hùng

MỤC LỤC/ CONTENTS

- **Vũ Thị Cẩm Tú:** Một số kỹ năng tư vấn cần thiết của cố vấn học tập tại các trường đại học hiện nay/ *Some of necessary the advisory skills of academic advisories at universities today* 57
- **Trần Đức Nghi - Cán Anh Vũ:** Bồi dưỡng văn hóa đọc cho hạ sĩ quan, binh sĩ ở đơn vị cơ sở trong quân đội hiện nay/ *Fostering reading culture for non-commissioned officers and soldiers at military basic units today* 60
- **Trịnh Thị Phương Thảo:** Giáo dục truyền thống dân tộc cho thế hệ trẻ Việt Nam trong bối cảnh toàn cầu hóa hiện nay/ *Ethnic traditional education for Vietnamese young generation in the globalization context today* 62
- **Ngô Thị Mai Anh - Nguyễn Thị Thu:** Phát triển kỹ năng mềm cho sinh viên sư phạm đáp ứng yêu cầu nghề nghiệp hiện nay/ *Developing soft skills for pedagogical students to meet career requirements today* 64
- **Nguyễn Trung Tuyên - Lưu Ngọc Công:** Phát huy vai trò của giảng viên trẻ ở các nhà trường quân đội trong đấu tranh chống thông tin, quan điểm sai trái trên không gian mạng hiện nay/ *Promoting the role of young lecturers at military schools in the fight against wrong views on the cyberspace today* 66
- **Trình Xuân Thắng:** Tìm hiểu lịch sử phát triển và tác hại của vũ khí sinh học / *Studying the history of development and harm of biological weapons* 70
- **Đỗ Thị Hoa:** Sử dụng trò chơi dự đoán để nâng cao kỹ năng nói của sinh viên trong lớp học tiếng Anh/ *Using guessing games to improve students' speaking skills in ESL classes* 72
- **Vi Thị Tuyết:** Đấu tranh phòng, chống luận điệu sai trái, thù địch, bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng/ *The fight against false allegations to protect the Party's ideological foundation* 75
- **Nguyễn Thị Thịnh:** Xây dựng kế hoạch kiểm tra, đánh giá trong dạy học chủ đề/ bài học môn Địa lí theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh/ *Developing plan for testing and evaluation in teaching Geography in the direction of developing student's quality and capacity* 77
- **Nguyễn Lý Kiều Chinh:** Sử dụng bất đẳng thức Cauchy để giải quyết bài toán cực trị có ràng buộc trong kinh tế/ *The use of Cauchy inequality to solve problem extreme bound in economic* 82
- **Nông Thị Lý - Nguyễn Thị Liên:** Ứng dụng mô hình lớp học đảo ngược trong dạy học trực tuyến tại Trường Đại học Hùng Vương từ phương diện xử lý dịch bệnh Covid-19/ *The application of the flipped classroom model in online teaching at Hung Vuong University from Covid-19 epidemic treatment methods* 84
- **Nguyễn Trọng Thành:** Đổi mới phương pháp dạy học các môn Lý luận Chính trị theo hướng phát huy tính tích cực của người học ở Học viện Hải quân hiện nay/ *Innovating teaching methods of political theory in the direction of promoting student activeness at the Naval Academy today* 88
- **Trần Thị Như Quỳnh - Nguyễn Đình Thanh Tùng:** Nâng cao tổ chức hoạt động thể dục thể thao ngoại khóa cho học viên Trường Đại học Phòng cháy chữa cháy/ *Improving the organization of extracurricular physical training and sports activities for students of the University of Fire Fighting and Prevention* 90
- **Bùi Thị Hải Linh:** Nhận thức của sinh viên ngành Công tác Xã hội Trường Đại học Hùng Vương về vai trò của ý chí trong hoạt động học tập/ *Student's perception of Social Work, Hung Vuong University about the role of willpower in learning activities* 94
- **Nguyễn Văn Hiếu:** Đánh giá thực trạng thể lực chung cho nữ sinh viên năm thứ hai Trường Đại học Xây dựng/ *The evaluation of general strength status of female sophomores at National University of Civil Engineering* 97
- **Lê Duy Toán:** Một số nội dung quản lý rèn luyện kỷ luật cho sinh viên tại Trung tâm Giáo dục Quốc phòng và An ninh/ *Some contents in training discipline for students at the Center for Defense and Security Education* 100

• Toà soạn và Trị sự: Nhà số 1, Ngõ 29, Phố Vông Thị, Quận Tây Hồ, TP. Hà Nội

• Điện thoại và Fax: (024) 37531012

Email: dvh_nn@yahoo.com

• Giấy phép xuất bản: Số 413/GP-BVHTT do Bộ VHTT cấp ngày 23-9-2002

• Đại diện tại bắc miền Trung: Phạm Quang Ái, Sở GD & ĐT Hà Tĩnh * ĐT: (039). 3690049

• Tại Thanh Hoá: 150 Phố Môi, TP. Thanh Hoá * ĐT: (037). 3675300

Giá: 28.000 đ

Học Học nữa Học mãi!



SỐ KÌ 2 - 3/2021

TỔNG BIÊN TẬP

GS.TS. Nguyễn Như Ý

HỘI ĐỒNG BIÊN TẬP

GS.TS. Phạm Tất Dong

(Chủ tịch)

PGS.TS. Đặng Quốc Bảo

Trần Chút

GS.TS. Phạm Minh Hạc

GS.TS. Đỗ Việt Hùng

GS.TS. Nguyễn Thị Mỹ Lộc

PGS.TS. Nguyễn Trí

GS.TS. Nguyễn Như Ý

TRƯỞNG BAN TRỊ SỰ

ThS. Nguyễn Thị Bình

TRÌNH BÀY

Ngô Tráng Kiện

Mạnh Hùng

MỤC LỤC/ CONTENTS

- **Lại Thế Linh:** Phát triển văn hóa pháp luật của học viên ở Trường Quân sự Quân khu 3 hiện nay/ *Developing legal culture for practitioners at Military School Region 3 today* 103
- **Đặng Thành Trung:** Nghiên cứu đánh giá sự phát triển kỹ thuật của vận động viên trong câu lạc bộ bóng đá sinh viên Trường Đại học Hùng Vương sau một năm tập luyện/ *Assessing the technical development of athletes in football club students of Hung Vuong University after a year of training* 104
- **Lê Công Phúc:** Vai trò của công tác giáo dục chính trị đối với học viên Trường Cao đẳng Trinh sát, Bộ Quốc phòng/ *The role of political education for students of Reconnaissance College, Ministry of Defense* 108
- **Lê Xuân Định:** Nhân tố chủ quan trong rèn luyện phong cách làm việc Hồ Chí Minh của giảng viên Trường Cao đẳng Cảnh sát nhân dân I hiện nay/ *The subjective factor in training Ho Chi Minh's working style of teachers at the People's Police College I today* 110
- **Lê Minh Khôi:** Giải pháp nâng cao kỹ năng nghiên cứu khoa học của học viên đào tạo sĩ quan phân đội bậc Đại học ở Học viện Hải quân hiện nay/ *Solutions to improve scientific research skills of officer students at the Naval Academy today* 112
- **Nguyễn Văn Nghĩa - Nguyễn Đức Thắng:** Thực trạng công tác phát triển thể lực chuyên môn chiến thuật chiến đấu cá nhân của nam học viên Trường Đại học Phòng cháy chữa cháy/ *The situation of physical development in combat tactics of male students at the University of Fire Fighting and Prevention* 115
- **Nguyễn Công Huy:** Thực trạng hoạt động thể dục thể thao ngoại khóa tại Trường Đại học Xây dựng/ *The situation of extracurricular sports at National University of Civil Engineering* 118
- **Trần Thị Thuý Dương:** Phương pháp tự học cho sinh viên năm nhất ngành Công tác Xã hội Trường Đại học Hùng Vương, Phú Thọ/ *Method of self-study for first-year students of Social Work at Hung Vuong University* 122
- **Nguyễn Thị Tuyền:** Rèn kỹ năng tự học cho sinh viên các trường đại học hiện nay/ *Training self-study skills for students at universities today* 124
- **Lê Văn Bắc:** Nâng cao năng lực tự học môn Phân tích hoạt động kinh doanh đối với sinh viên Trường Đại học Hùng Vương/ *Improving the self-study capacity of Business Analysis for students of Hung Vuong University* 127
- **Đặng Kiều Diễm:** Chủ nghĩa nữ quyền Mácxit trong tác phẩm nguồn gốc của gia đình, của chế độ tư hữu và của nhà nước - Ý nghĩa của nó trong lĩnh vực giáo dục ở Việt Nam hiện nay/ *Marxist feminism in "The origins of the family, the private ownership and the state" - Its meaning in the education sector in Vietnam today* 129
- **Chu Anh Tuấn:** Nâng cao chất lượng xây dựng Chi bộ Công an phường ở Quận Hà Đông, TP. Hà Nội hiện nay/ *Improving the quality of construction of the Ward Police Department in Ha Dong District, Hanoi City today* 133
- **Đỗ Hải Nam - Hà Thanh Hương:** Giải pháp nâng cao hiệu quả quản lý đầu tư xây dựng cơ bản bằng ngân sách nhà nước trên địa bàn huyện Phú Ninh, tỉnh Phú Thọ giai đoạn 2020 - 2025/ *Solutions to improve the efficiency of construction investment management with the state budget in Phu Ninh District, Phu Tho Province in the period 2020 - 2025* 135
- **Trần Văn Tường:** Nét đặc sắc nghệ thuật lập thể trận trong chiến dịch Biên giới Thu - Đông 1950/ *The special feature in the military art of building posture in the Autumn-Winter Border campaign in 1950* 138
- **Lê Thị Lâm:** Một số phương pháp xác định dư lượng Carbendazim trong nông sản sau thu hoạch/ *Some methods of determining the residue of Carbendazim in agricultural products after harvest* 140
- **Trần Thanh Sơn:** Một số yêu cầu về phong cách công tác của đội ngũ cán bộ công an chính quy cấp xã ở huyện Hoài Đức, TP. Hà Nội hiện nay/ *Some requirements about working style of the contingent of regular communal police officers in Hoai Duc district, Hanoi city today* 142

• Toà soạn và Trị sự: Nhà số 1, Ngõ 29, Phố Vòng Thị, Quận Tây Hồ, TP. Hà Nội

• Điện thoại và Fax: (024) 37531012 Email: dvh_nn@yahoo.com

• Giấy phép xuất bản: Số 413/GP-BVHTT do Bộ VHTT cấp ngày 23-9-2002

• Đại diện tại bắc miền Trung: Phạm Quang Ái, Sở GD & ĐT Hà Tĩnh *ĐT: (039). 3690049

• Tại Thanh Hoá: 150 Phố Mới, TP. Thanh Hoá *ĐT: (037). 3675300

Giá: 28.000 đ

SỬ DỤNG TRÒ CHƠI DỰ ĐOÁN ĐỂ NÂNG CAO KỸ NĂNG NÓI CỦA SINH VIÊN TRONG LỚP HỌC TIẾNG ANH

ĐỖ THỊ HOA

Học viện Chính sách và Phát triển

Ngày nhận bài: 26/02/2021; Ngày phản biện, biên tập và sửa chữa: 03/03/2021; Ngày duyệt đăng: 09/03/2021

ABSTRACT

The article firstly discusses the features of guessing games and their effectiveness in improving students' speaking skills in ESL classes. With this background, a small research intends to be implemented in seven English classes of APD (Academy of Policy and Development) during 6 weeks of class observations, English speaking pre-tests, a questionnaire, and in-depth interviews with students and teachers. Based on the expected results of the research, the author has suggested some recommendations to the faculty as well as her university to apply guessing games in their ESL speaking classes. After implementation, another survey will be conducted to measure the effectiveness of the recommendations, a possible topic of the author's next research project.

Key words: Guessing games, English as a Second Language (ESL), Academy of Policy and Development (APD), speaking skill.

I. ĐẶT VẤN ĐỀ

Theo Renandya (1999) [1, tr. 230], nói là một trong những yếu tố cơ bản và trọng tâm của giao tiếp. Thực tế ở Việt Nam cho thấy, giảng viên (GV) tiếng Anh là người đóng vai trò quan trọng trong việc cải thiện kỹ năng nói của học sinh, sinh viên (HS, SV) và được mong đợi sẽ cung cấp các kỹ thuật giảng dạy phù hợp cho HS, SV, chẳng hạn như tài liệu giảng dạy thích hợp, tạo ra môi trường ngôn ngữ tích cực.

Tuy nhiên, để thành thạo kỹ năng nói không phải là điều dễ dàng và có nhiều vấn đề trong việc rèn luyện kỹ năng nói: 1/ HS, SV ít cơ hội nói trong lớp; 2/ Thiếu sự biến đổi của các phương pháp, kỹ thuật giảng dạy mà GV sử dụng trong lớp học; 3/ Thực tế là các chiến lược giảng dạy được áp dụng thường đơn điệu, khiến HS, SV dễ nảy sinh cảm giác chán và không hứng thú trong việc học Tiếng Anh (Buzanni, 2008) [2].

Một trong những phương pháp, kỹ thuật hiệu quả mà GV có thể áp dụng trong dạy kỹ năng nói là tổ chức trò chơi. Các trò chơi mang lại cho HS cảm giác tự do thể hiện bản thân, có thể giải quyết các vấn đề nêu trên trong việc rèn luyện để thành thạo kỹ năng nói. Song dựa trên kinh nghiệm của bản thân, các GV Việt Nam chưa sử dụng trò chơi dự đoán (TCDD) thường xuyên trong các tiết học nói của họ. Có lẽ, một trong số những lý do là họ chưa nhận thức được đầy đủ, toàn diện về hiệu quả của chúng.

Điều đó là động lực đưa chúng tôi đến nghiên cứu các tính năng của TCDD và hiệu quả của chúng để cải thiện kỹ năng nói của HS, SV trong các lớp học Tiếng Anh.

II. NỘI DUNG NGHIÊN CỨU

Nghiên cứu được thực hiện trong 7 lớp tiếng Anh của APD (Học viện Chính sách và Phát triển) với các phương pháp nghiên cứu như 6 tuần quan sát lớp học, bài kiểm tra nói tiếng Anh, một bảng câu hỏi và phỏng vấn sâu với SV và GV.

Dựa trên kết quả của nghiên cứu đó, tác giả đề xuất một số khuyến nghị cho GV cũng như học viện để áp dụng TCDD trong các lớp học nói tiếng Anh. Sau khi thực hiện, một cuộc

khảo sát khác sẽ được thực hiện để đo lường hiệu quả của các khuyến nghị, một chủ đề khả thi và tiềm năng cho dự án nghiên cứu tiếp theo của tác giả.

1. Đối tượng nghiên cứu

Nghiên cứu này diễn ra trong 7 lớp tiếng Anh tại Viện Đào tạo quốc tế (ISEF) của Học viện Chính sách và Phát triển. Các GV của ISEF phụ trách chương trình tiên tiến dành cho bậc đào tạo đại học tại Học viện Chính sách và Phát triển (APD).

Thời gian thực hiện: nghiên cứu được triển khai vào năm học 2020-2021.

Số HS: 125 HS độ tuổi 18 ở trình độ sơ cấp và tiền trung cấp. Nhóm SV được chia thành 3 cấp độ khác nhau dựa trên kết quả bài kiểm tra phân loại trình độ tiếng Anh đầu vào. Vì họ là SV năm thứ nhất và tân SV nên có lẽ các em khá thụ động và chưa quen với nghiên cứu. Do đó, GV đã rất chú trọng xác định rõ mục tiêu nghiên cứu và khuyến khích SV tham gia vào lớp học khi thiếu sự có mặt của các GV khác tham gia dự giờ và thực hiện hoạt động nghiên cứu.

Số lượng GV: 7 nữ GV Việt Nam có chứng chỉ phương pháp giảng dạy và ít nhất 5 năm kinh nghiệm giảng dạy Tiếng Anh và 7 GV bản ngữ đến từ Anh, Mỹ, Úc,...

2. Thách thức và mục tiêu nghiên cứu

2.1. Thách thức và khó khăn trong quá trình nghiên cứu sử dụng TCDD để nâng cao kỹ năng nói cho SV trong lớp học kỹ năng nói tiếng Anh

Hai thách thức chính khi sử dụng TCDD trong lớp học ESL để cải thiện năng lực nói của SV, theo quan điểm của tác giả bài viết là bao gồm những nội dung sau:

- SV năm thứ nhất có thể do dự khi triển khai các hoạt động nghiên cứu kiểu này trong lớp. Tuy nhiên, họ là đối tượng tốt nhất cho nghiên cứu vì đây là hoạt động còn khá mới đối với các em và kết quả có thể rút lại từ nghiên cứu là đáng tin cậy.
- GV tham gia nghiên cứu có thể có ý kiến riêng về tác động và hiệu quả của TCDD đối với kỹ năng nói của SV. Điều này sẽ mất thời gian để thuyết phục họ trước khi bắt đầu nghiên cứu.

2.2. Mục tiêu nghiên cứu sử dụng TCDD để nâng cao kỹ năng nói cho SV trong lớp học kỹ năng nói tiếng Anh

Nghiên cứu được thực hiện giúp đáp ứng các mục tiêu sau: - Xác định tình huống khi TCDD được thực hiện trong 7 lớp học kỹ năng nói tiếng Anh ESL dành cho SV năm thứ nhất năm học 2020-2021; - Mô tả liệu TCDD có hay không và ở mức độ nào giúp cải thiện trình độ nói của SV năm thứ nhất tại Viện Đào tạo Quốc tế (ISEF) trong năm học 2020-2021; - Cung cấp một số khuyến nghị và giải pháp hiệu quả để áp dụng trên diện rộng nhằm tận dụng hiệu quả TCDD trong việc cải thiện kỹ năng nói của SV trong các lớp học Tiếng Anh ESL tại Học viện Chính sách và Phát triển (APD).

3. Phương pháp nghiên cứu

3.1. Công cụ thu thập dữ liệu

Trong nghiên cứu, tác giả sử dụng các công cụ sau để thu thập thông tin cần thiết:

- Quan sát: Để biết tình hình trước khi nghiên cứu, GV cần quan sát từng lớp học để tìm ra năng lực của SV và không khí lớp học nói chung. Trong quá trình nghiên cứu vẫn cần tiến hành các quan sát để đánh giá việc thực hiện và kết quả nghiên cứu.

- Phỏng vấn GV: Để tìm hiểu ý kiến GV về sự kém hiệu quả của các lớp luyện kỹ năng nói.

- Bài kiểm tra trước khi nói: Một bài kiểm tra tiếng Anh chính thức của Cambridge được sử dụng trong nghiên cứu. Bài kiểm tra Cambridge Key English (KET) được Học viện Chính sách và Phát triển chính thức sử dụng làm bài kiểm tra

cuối kỳ cho SV năm thứ nhất. Bài kiểm tra nói được sử dụng để kiểm tra khả năng nói của SV trong 7 lớp nhằm nắm vững tình hình trước khi nghiên cứu.

- Bảng câu hỏi: Trong nghiên cứu này, một bảng câu hỏi sẽ được sử dụng sau khi thực hiện nghiên cứu để nâng cao nhận thức của cả GV và SV về tầm quan trọng khi sử dụng TCDD trong luyện tập kỹ năng nói và sau đó tăng cường sử dụng các chiến lược siêu nhận thức theo hướng tự điều chỉnh, bao gồm 3 loại: (a) Bạn nghĩ gì về việc sử dụng TCDD trong lớp học nói? (b) Ưu điểm của TCDD trong lớp học nói là gì? (c) Đánh giá của bạn về lợi thế của TCDD trong lớp học nói.

3.2. Quy trình thu thập dữ liệu

Nghiên cứu được thực hiện vào đầu học kỳ. SV trong 7 nhóm sẽ tham gia một buổi học kéo dài 50 phút mỗi tuần trong suốt 6 tuần. Các bước thực hiện trong thời gian thử nghiệm sẽ được chia thành 3 giai đoạn khác nhau:

3.2.1. Giai đoạn 1: Trước khi nghiên cứu (tuần 1)

Tuần 1: - Bước 1: GV quan sát nắm vững tình hình thực tế trước khi nghiên cứu và không khí học tập tại mỗi lớp; - Bước 2: Kiểm tra bài thi nói tiếng Anh đầu vào để SV biết về năng lực nói của họ; - Bước 3: Phỏng vấn GV để tìm ra nguyên nhân chưa hiệu quả (sĩ số, trình độ SV, thiếu tài liệu...).

3.2.2. Giai đoạn 2 (tuần 2-5)

Trong giai đoạn này, quá trình sẽ được lặp lại trong vòng 4 tuần để nhận xét về sự cải thiện khả năng nói của SV với việc thực hiện TCDD. Tất cả các bước sau sẽ được thực hiện lặp đi, lặp lại trong thời gian 4 tuần.

Tuần	Bước	Nội dung
Tuần 2	Lên kế hoạch hoạt động	GV lên kế hoạch soạn giáo án và những tài liệu khác để áp dụng TCDD trong các lớp học nói của họ với chủ đề "Leisure Time". Tất cả nội dung cần được thảo luận và hoàn thiện bởi nhóm GV trong nghiên cứu.
	Triển khai hoạt động	GV sẽ triển khai bài học theo kế hoạch và cố gắng đạt được các mục tiêu chung cho bài học nói. Trong lớp học, một nhóm quan sát viên sẽ được giao nhiệm vụ tham dự và theo dõi quá trình để ghi chép cho nghiên cứu.
	Đánh giá	Sau lớp học nói, các nhóm GV và quan sát viên sẽ có một cuộc họp để thảo luận về kết quả và phản hồi cho các hoạt động được thực hiện trong các lớp học nói.
	Điều chỉnh	Sau khi phản ánh, GV phụ trách các lớp nói sẽ tiếp tục điều chỉnh hoạt động cho các bài học tiếp theo "Places and Things" dựa trên phản hồi và phản ánh từ tuần thứ hai.
Tuần 3	Lên kế hoạch hoạt động	GV lên kế hoạch soạn giáo án và các tài liệu khác để áp dụng TCDD trong các lớp học nói của họ với chủ đề "Places and Things". Tất cả nội dung cần được thảo luận và hoàn thiện bởi nhóm GV trong nghiên cứu.
	Triển khai hoạt động	GV sẽ triển khai bài học theo kế hoạch và cố gắng đạt được mục tiêu chung cho bài học nói. Trong lớp học, một nhóm quan sát viên sẽ được giao nhiệm vụ tham dự và theo dõi quá trình để ghi chép cho nghiên cứu.
	Đánh giá	Sau lớp học nói, các nhóm GV và quan sát viên sẽ có một cuộc họp để thảo luận về kết quả và phản hồi cho các hoạt động được thực hiện trong lớp học nói.
	Điều chỉnh	Sau khi phản ánh, GV phụ trách các lớp nói sẽ tiếp tục điều chỉnh hoạt động cho các bài học tiếp theo "Around the world" dựa trên phản hồi và phản ánh từ tuần thứ ba.

Tuần 4	Lên kế hoạch hoạt động	GV lên kế hoạch soạn giáo án và các tài liệu khác để áp dụng TCDD trong các lớp học nói của họ với chủ đề "Around the world". Tất cả nội dung cần được thảo luận và hoàn thiện bởi nhóm GV trong nghiên cứu.
	Triển khai hoạt động	GV sẽ triển khai bài học theo kế hoạch và cố gắng đạt được mục tiêu chung cho bài học nói. Trong lớp học, một nhóm quan sát viên sẽ được giao nhiệm vụ tham dự và theo dõi quá trình để ghi chép cho nghiên cứu.
	Đánh giá	Sau lớp học nói, các nhóm GV và quan sát viên sẽ có một cuộc họp để thảo luận về kết quả và phản hồi cho các hoạt động được thực hiện trong các lớp học nói.
	Điều chỉnh	Sau khi phản ánh, GV phụ trách các lớp học nói sẽ tiếp tục điều chỉnh hoạt động cho các bài học tiếp theo "My favourite things" dựa trên phản hồi và phản ánh từ tuần thứ tư.
Tuần 5	Lên kế hoạch hoạt động	GV lên kế hoạch soạn giáo án và các tài liệu khác để áp dụng TCDD trong các lớp học nói của họ với chủ đề "My favourite things". Tất cả nội dung cần được thảo luận và hoàn thiện bởi nhóm GV trong nghiên cứu.
	Triển khai hoạt động	GV sẽ triển khai bài học theo kế hoạch và cố gắng đạt được mục tiêu chung cho bài học nói. Trong lớp học, một nhóm quan sát viên sẽ được giao nhiệm vụ tham dự và theo dõi quá trình để ghi chép cho nghiên cứu.
	Đánh giá	Sau lớp học nói, các nhóm GV và quan sát viên sẽ có một cuộc họp để thảo luận về kết quả và phản hồi cho các hoạt động được thực hiện trong các lớp học nói.
	Điều chỉnh	Sau khi phản ánh, đánh giá các GV phụ trách lớp học nói và quan sát viên sẽ làm việc cùng nhau để tổng hợp dữ liệu cũng như phản hồi cho toàn bộ quá trình.

Bảng mô tả các bước triển khai trong lớp học thử nghiệm

3.2.3. Giai đoạn 3 (tuần 6)

Trong giai đoạn này, một bảng câu hỏi và một bài kiểm tra tiếng Anh chính thức của Cambridge (KET) sẽ được thực hiện gồm: - Bước 1: Phát phiếu học tập cho SV để thu thập ý kiến về hiệu quả triển khai TCDD trong các lớp học nói ESL; - Bước 2: sử dụng một Bài kiểm tra nói tiếng Anh chính thức của Cambridge (KET) để đo lường sự phát triển năng lực nói của SV so với kết quả bài kiểm tra đầu vào.

4. Kết quả mong đợi khi kết thúc khóa học

Sau khi thu thập tất cả các kết quả và dữ liệu trong quá trình nghiên cứu, chẳng hạn như kết quả trước và sau thử nghiệm, câu trả lời từ bảng câu hỏi, ý tưởng từ các cuộc phỏng vấn với GV, quan sát và phản hồi trước và trong khi nghiên cứu, chúng tôi hy vọng sẽ tìm ra nội dung chính để trả lời các câu hỏi nghiên cứu như đã đề cập ở trên: - Đề xác định tình huống khi TCDD được thực hiện trong 7 lớp học nói tiếng Anh ESL dành cho SV năm thứ nhất năm học 2020-2021; - Mô tả liệu TCDD có hay không và ở mức độ nào giúp cải thiện trình độ nói của SV năm thứ nhất tại Viện Đào tạo Quốc tế (ISEF) năm học 2020-2021; - Cung cấp một số khuyến nghị và giải pháp hiệu quả để áp dụng trên diện rộng nhằm tận dụng hiệu quả của TCDD trong việc cải thiện kỹ năng nói của SV ở các lớp ESL tại Học viện Chính sách và Phát triển (APD).

III. KẾT LUẬN

Với cơ sở khoa học cũng như kế hoạch triển khai nghiên cứu đã ra, tác giả muốn làm nổi bật những ưu điểm của trò chơi trong giảng dạy cụ thể là TCDD trong các giờ học nói tiếng Anh. Bên cạnh đó, tác giả cũng hy vọng sẽ thu được kết quả khi sử dụng TCDD để có thể cải thiện trình độ nói của SV và bầu không khí trong lớp học nói, cụ thể: - TCDD cho SV cơ hội khám phá kiến thức hoặc từ vựng liên quan đến chủ đề nói. Việc thực hiện hoạt động nhóm trong trò chơi

giúp các em chia sẻ kiến thức với bạn bè trong một khoảng thời gian xác định; - SV có phản ứng tích cực đối với trò chơi. Sự cải thiện có thể được nhìn thấy từ sự tham gia và hành vi của họ; - SV sử dụng tiếng Anh qua ngôn ngữ nói hoặc sự tự tin để bày tỏ ý tưởng đã tăng lên; - Tính hữu ích của Kỳ thi Cambridge Key English (KET) trong việc đánh giá năng lực nói của SV dựa trên sự cải thiện trình độ nói của SV được thể hiện trong kết quả bài kiểm tra trước và sau hoạt động nghiên cứu; - Tình hình lớp học được cải thiện khi các trò chơi được triển khai. Khi các TCDD được thực hiện, quá trình học tập sẽ trở nên sống động hơn. SV sẽ hứng thú và có động lực hơn để hoàn thành nhiệm vụ học tập.

Căn cứ trên cơ sở và phát hiện nêu trên, tác giả mong muốn việc áp dụng các TCDD trong giờ học Tiếng Anh được áp dụng trên diện rộng và nhiều hơn nữa tại Học viện Chính sách và Phát triển. Qua đó góp phần nâng cao kỹ năng nói của SV.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Renandya, W. (1999), Language Teaching: New Insights for the Language Teacher. SEAMEO Regional Language Centre.
2. Buzanni. (2008), The Use of Guessing Games in Improving Students' Speaking Ability at the Second Year Students Of MTS Ikhtiyarul Ummah Pamekasan. Malang: Institute of Teacher Training and Education Budi Utomo.
3. Amir, Fahmi. (2010), The Use of Guessing Game to Improve Student's Speaking Skill. Retrieved from <https://sc.syekhnurjati.ac.id/esscamp/risetmhs/pustaka/1410130259.pdf>.
4. Brown, Hà Nội. Douglas. (2000), Teaching by Principles an Interactive Approach to Language. California: A Person Education Company.
5. Oxford, R. L. (1990), Language learning strategies: What every teacher should know. New York: Newbury House.